

TRUNG QUỐC NĂM 2008

PGS NGUYỄN HUY QUÝ

Trong bối cảnh quốc tế đầy lo âu và biến động do khủng hoảng tài chính toàn cầu, năm 2008 đối với Trung Quốc cũng là một năm “không bình thường”, đầy áp những sự kiện: từ đầu năm là bão tuyết lớn ở miền Nam (25-1), bạo loạn ở Tây Tạng (14-3), động đất ở Tứ Xuyên (12-5), Olympic Bắc Kinh (8-8), phóng tàu vũ trụ Thần Châu VII (25-9), vụ sửa Tam Lộc nhiễm melamine, v.v... đến những tháng cuối năm là tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu, tình trạng thất nghiệp nghiêm trọng.

Trong điều kiện khó khăn và thuận lợi đan xen phức tạp đó, Trung Quốc đã có những nỗ lực to lớn, nhạy bén nắm bắt tình hình, kịp thời điều chỉnh chính sách, khắc phục khó khăn, để nền kinh tế duy trì được đà tăng trưởng vững chắc tương đối nhanh, bảo đảm ổn định chính trị xã hội, tăng cường ảnh hưởng quốc tế, và đang có quyết tâm cao vượt qua mọi trở ngại tiếp tục đà phát triển trong năm 2009 - kỷ niệm 60 năm thành lập nước

CHND Trung Hoa. Tuy nhiên, trước mắt Trung Quốc còn phải ứng phó với những khó khăn thách thức không nhỏ về kinh tế - xã hội và quan hệ đối ngoại.

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI:

Trung Quốc bước vào năm 2008 trong tình hình kinh tế tăng trưởng nóng và tỷ lệ lạm phát cao⁽¹⁾. Mục tiêu đề ra từ đầu năm là nâng cao chất lượng tăng trưởng, khống chế lạm phát. Chỉ tiêu đề ra là GDP tăng 8%, hạn chế mức tăng mặt bằng giá cả tiêu dùng (CPI) dưới 4,8%, tạo thêm 10 triệu việc làm mới ở thành phố, khống chế tỷ lệ thất nghiệp có đăng ký dưới 4,5%, v.v... Mặc dầu gặp nhiều khó khăn trầm trọng, kinh tế Trung Quốc năm 2008 vẫn tăng trưởng với tốc độ tương đối nhanh: GDP “đạt hơn 30.000 tỷ NDT (tương đương 4.420 tỷ USD), tăng 9% so với năm 2007; kim ngạch ngoại thương đạt 2560 tỷ USD, tăng 17,8%, đầu tư trực tiếp vốn ngoại được sử dụng đạt 92,4 tỷ USD, thu nhập

thực tế của cư dân thành phố tăng 8,4%, của cư dân nông thôn tăng 8%, tạo thêm 11,13 triệu việc làm mới ở thành phố⁽²⁾.

Khoảng tháng 9/2008, tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu đã thể hiện rõ đối với kinh tế Trung Quốc: tăng trưởng nhanh chuyển sang suy giảm, lạm phát chuyển sang thiếu phát, tình hình trở nên nghiêm trọng vào hai tháng cuối năm.

Công bố của Cục thống kê nhà nước Trung Quốc (ngày 22-1-2009) cho thấy: GDP quý I tăng 10,6%, quý II tăng 10,1%, quý III tăng 9%, quý IV tăng 6,8%. Xuất khẩu nhiều năm qua đều tăng trên 20%, năm 2008 chỉ tăng 17,2% và mức tăng ngày càng giảm, quý IV chỉ tăng 4,3%⁽³⁾. Chỉ số tiêu dùng (CPI) tháng 1-2008 tăng 7,1% tháng 2 tăng lên mức kỷ lục 8,7%, từ tháng 3 đến tháng 11 là 8,3%, 8,5%, 7,7%, 7,1%, 6,3%, 4,9%, 4,6%, 4,0%, 2,4%. Kinh tế suy giảm đã dẫn tới tình trạng thất nghiệp tăng, hàng chục vạn doanh nghiệp ngừng hoặc giảm sản xuất kinh doanh, cho tới nay đã có khoảng 20 triệu “nông dân công” (những nông dân ra làm công ở thành phố), mất việc làm, trở về quê. Tăng trưởng kinh tế Trung Quốc 60% lệ thuộc vào ngoại thương, 40% hàng xuất khẩu là bán sang Mỹ và châu Âu, khủng hoảng kinh tế toàn cầu dẫn tới suy giảm xuất khẩu, ảnh hưởng nghiêm trọng tới phát triển kinh tế. Trong bối cảnh đó, lãnh đạo Đảng và nhà nước Trung Quốc đã kịp thời điều chỉnh chủ trương chính

sách, áp dụng các giải pháp đồng bộ để hạn chế tác động tai hại của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, duy trì sự tăng trưởng bình ổn và tương đối nhanh của nền kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội.

Khác với ở Mỹ và một số nước phát triển khác, khủng hoảng tài chính thể hiện chủ yếu là nguy cơ sụp đổ của các ngân hàng, và biện pháp giải cứu của chính phủ chủ yếu là rót tiền cứu trợ ngân hàng; tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu đối với Trung Quốc chủ yếu là vào công nghiệp, do xuất khẩu và đầu tư vốn ngoại giảm, và nạn thất nghiệp gia tăng, nhất là đối với số “nông dân công” (những nông dân làm công ở thành phố). Do vậy, phương hướng khắc phục khủng hoảng của Trung Quốc chủ yếu là mở rộng nội nhu, tạo nhiều việc làm, từ đó khôi phục kinh tế, ổn định xã hội. Bảy giải pháp lớn do chính phủ Trung Quốc đề xuất, được Quốc hội khóa XI thông qua tại kỳ họp thứ 2 thượng tuần tháng 3 vừa qua là: “Tăng cường và cải thiện điều khống vĩ mô, để nền kinh tế tiếp tục phát triển một cách vững chắc và tương đối nhanh...; tích cực mở rộng nhu cầu tiêu thụ trong nước, nhất là nhu cầu tiêu dùng...; củng cố và tăng cường vai trò cơ sở của nông nghiệp, thúc đẩy nông nghiệp phát triển ổn định và nông dân luôn tăng thu nhập...; đẩy nhanh chuyển đổi phương thức phát triển, đẩy mạnh điều chỉnh chiến lược kết cấu kinh tế ...; tiếp tục cải cách mở cửa theo chiều sâu,

hoàn thiện một bước thể chế, cơ chế có lợi cho phát triển một cách khoa học...; ra sức phát triển sự nghiệp xã hội, tập trung nỗ lực bảo đảm và cải thiện dân sinh...; thúc đẩy công tác xây dựng chính quyền, nâng cao năng lực quản lý toàn diện đối với phát triển kinh tế - xã hội..."⁽⁴⁾. Tăng trưởng kinh tế năm 2009 được dự kiến là khoảng 8%, Trung Quốc cho rằng tỷ lệ tăng trưởng đó là cần thiết và có thể.

Năm 2008 mặc dầu kinh tế - xã hội có những khó khăn, phức tạp, nhưng nói chung Trung Quốc vẫn duy trì được ổn định chính trị, cải cách thể chế chính trị cũng có những tiến triển đáng kể.

Vụ nổi loạn ở Lasha ngày 14-3 đã tác hại nghiêm trọng về trật tự xã hội ở Tây Tạng, và sau đó lan sang những khu vực có người Tạng cư trú ở các tỉnh khác. Trong khi đó các thế lực ly khai ở Tân Cương (của tổ chức "Phong trào Hồi giáo Đông Turkestan") cũng tiến hành các hoạt động chống phá bằng bạo lực. Nghiêm trọng nhất là vụ tấn công đôn cảnh sát ở Kashi (Tân Cương) tháng 4-2008 làm 16 lính biên phòng thiệt mạng và 16 người khác bị thương. Những hoạt động chống phá trong nước cùng những thế lực thù địch nước ngoài muốn làm xấu tình hình Trung Quốc trước ngày tổ chức Olympic Bắc Kinh. Chính phủ Trung Quốc đã áp dụng những biện pháp vừa kiên quyết vừa linh hoạt để ổn định tình hình. Tiếp sau đó, các sự kiện động đất ở Tứ Xuyên, Olympic Bắc Kinh, phóng tàu vũ trụ Thần Châu VII đã thu

hút sự chú ý của dư luận, gán bó và cổ vũ tinh thần tình cảm của dân tộc Trung Hoa. Nhờ vậy, mặc dầu nhiều vấn đề xã hội liên quan đến quyền lợi thiết thân của quần chúng vẫn bức xúc, nhưng khối đoàn kết dân tộc vẫn được duy trì, cục diện chính trị vẫn ổn định.

Năm 2008 là năm đầu tiên Trung Quốc quán triệt đường lối tư tưởng, chính trị, và tổ chức của Đại hội XVII ĐCS (tháng 10-2007). Kỳ họp đầu tiên của Quốc hội khóa XI (khai mạc ngày 5-3-2008) đã bầu Ban lãnh đạo nhà nước mới, Tổng Bí thư Hồ Cẩm Đào được bầu lại làm Chủ tịch nước, các ủy viên Thường vụ BCH Ngô Bang Quốc, Ôn Gia Bảo, Giả Khánh Lâm vẫn tiếp tục giữ các chức vụ Chủ tịch Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Chính hiệp; ủy viên Thường vụ Tập Cận Bình được bầu làm Phó Chủ tịch nước, và ủy viên Thường vụ Lý Khắc Cường được bầu làm Phó Thủ tướng thường trực, v.v....

Kỳ họp Quốc hội này cũng đã xác định nhiệm vụ xây dựng chính trị trong năm 2008 là đưa cải cách thể chế chính trị vào chiều sâu, tăng cường luật pháp về cải thiện dân sinh, đẩy mạnh chuyển đổi chức năng chính quyền, nhằm hình thành một thể chế quản lý hành chính có hiệu quả cao.

Căn cứ vào "Kiến nghị đi sâu cải cách thể chế quản lý hành chính" của ĐCS Trung Quốc, được thông qua tại Hội nghị Trung ương 2 khóa XVII, kỳ họp Quốc hội này cũng đã thông qua "Phương án cải cách bộ máy chính phủ". Đây là lần

thứ 6 cải cách bộ máy chính phủ, kể từ sau khi Trung Quốc chuyển sang cải cách mở cửa, nhằm đáp ứng yêu cầu của phát triển kinh tế xã hội hiện nay và trong tương lai. Theo tinh thần nghị quyết Đại hội XVII và Hội nghị Trung ương 2 ĐCS Trung Quốc, cải cách lần này đã chủ trương liên kết những bộ có chức năng và phạm vi nghiệp vụ gần nhau thành những “bộ lớn” để tiện quản lý. Sau khi cải cách, ngoài văn phòng chính phủ, Chính phủ Trung Quốc gồm 27 bộ, và các văn phòng, ban, cục trực thuộc. Trung Quốc có kế hoạch thông qua ba lần cải cách vào các năm 2008, 2013, và 2018 sẽ hoàn thiện thể chế quản lý hành chính trước năm 2020.

Công tác xây dựng Đảng trong năm 2008 đã có những tiến triển theo hướng dân chủ hóa nội bộ. Tháng 5-2008, Trung ương ĐCS Trung Quốc đã ban hành “*Điều lệ tạm thời về chế độ nhiệm kỳ của Đại biểu Đại hội Đảng toàn quốc và Đại hội Đảng các cấp địa phương*”. Điều lệ quy định: nhiệm kỳ của Đại biểu Đại hội Đảng là thời gian từ Đại hội được tham dự đến trước khi Đại hội sau họp; trong thời gian đó, nếu không bị bãi miễn hoặc có sự thay thế, tư cách đại biểu vẫn có hiệu lực, đại biểu Đại hội Đảng có thể lấy tư cách đó tiến hành các hoạt động kiến nghị, chất vấn, v.v... Để triển khai công tác này, các văn phòng liên lạc Đại biểu Đại hội Đảng đã được thành lập. Chế độ Đại biểu Đại hội Đảng đã góp phần tăng cường dân chủ nội bộ Đảng. Hội nghị Trung ương 3 khóa XVII

ĐCS Trung Quốc (9-12/10/2008) bàn về vấn đề đẩy mạnh cải cách nông thôn đã mời những cán bộ cơ sở làm công tác nông nghiệp, nông thôn từng là đại biểu dự Đại hội XVII, và một số chuyên gia, học giả nghiên cứu vấn đề “tam nông” đến dự. Bằng cách đó, đã mở rộng quyền “được biết”, “được bàn” của Đại biểu Đại hội Đảng, và nêu cao vai trò tư vấn của chuyên gia học giả trong việc hoạch định chính sách, nâng cao tính dân chủ, tính khoa học của việc hoạch định chính sách.

Trong năm 2008, Trung Quốc cũng đã tăng cường công tác chống tham nhũng. Kỳ họp thứ 2 của ủy ban kiểm tra kỷ luật Đảng (14-16/1/2008) đã ra quyết định triển khai công tác chống tham nhũng trong năm 2008, nhấn mạnh việc kiểm tra quán triệt những chủ trương chính sách của Đại hội XVII, kiên quyết trừng trị những hành vi tham nhũng làm tổn hại đến lợi ích căn bản của quần chúng nhân dân, đẩy mạnh giáo dục chống tham nhũng, xây dựng tổ chức Đảng trong sạch. Nhằm mục đích đó, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Đảng đã có những cải tiến về tổ chức và phương thức hoạt động: thống nhất quản lý các cơ quan kiểm tra kỷ luật biệt phái đến các bộ ngành, thực hiện kiểm tra chéo, bí thư ủy ban (trưởng ban) kiểm tra kỷ luật cấp tỉnh do Trung ương bổ nhiệm, thành lập cục phòng chống tham nhũng quốc gia, v.v... Tháng 5-2008 đã ban hành “Quy hoạch công tác từ 2008 - 2012 xây dựng và kiện toàn hệ thống phòng chống tham nhũng”.

Trong năm 2008, các Đặc khu hành chính, Hồng Kông và Ma Cao của Trung Quốc vẫn giữ được ổn định xã hội, mặc dầu chịu tác động nặng nề của khủng hoảng tài chính toàn cầu. Việc ông Mã Anh Cửu của Quốc dân đảng lên cầm quyền ở Đài Loan là một tín hiệu lạc quan trong nỗ lực ngăn chặn thế lực “Đài Loan độc lập”, mở ra những triển vọng cải thiện “quan hệ hai bờ”. Đài Loan và Đại lục đã mở đường bay trực tiếp, tổ chức du lịch, v.v... Tuy nhiên việc ký kết hiệp định hợp tác kinh tế toàn diện (CECA) giữa hai nền kinh tế vẫn còn gặp nhiều trở ngại.

Tóm lại, trong bối cảnh quốc tế khó khăn do khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế toàn cầu, và những khó khăn trong nước, nhất là thiên tai động đất, mưa bão, hạn hán hiếm thấy trong lịch sử, Trung Quốc đã nỗ lực phấn đấu, đạt được những thành tựu đáng khích lệ trong phát triển kinh tế, ổn định chính trị - xã hội, công cuộc cải cách thể chế đã có những tiến triển đáng ghi nhận. Tuy nhiên, những yếu kém của nền kinh tế và quản lý kinh tế - xã hội vẫn tồn tại, thậm chí rất bức xúc. “Báo cáo công tác của Chính phủ” tại kỳ họp Quốc hội vừa qua cũng đã nêu rõ những mặt yếu kém đó: “... tốc độ tăng trưởng kinh tế liên tục sụt giảm, trở thành mâu thuẫn chủ yếu ảnh hưởng tới toàn cục. Công suất của một số ngành không được sử dụng hết, một số xí nghiệp kinh doanh khó khăn, sức ép thiếu việc làm rất gay gắt, tài

chính giảm thu tăng chi rất lớn, vấn đề phát triển nông nghiệp một cách ổn định và bảo đảm cho nông dân luôn tăng thu nhập càng trở nên khó khăn... Những mâu thuẫn về thể chế, về kết cấu từ lâu gây trở ngại cho sự phát triển lành mạnh của đất nước vẫn tồn tại, có chỗ rất bức xúc. Nhu cầu tiêu dùng yếu kém, ngành dịch vụ phát triển chậm chạp, năng lực tự sáng tạo không cao, tiêu hao năng lượng vật tư nhiều, môi trường ô nhiễm nghiêm trọng, sự chênh lệch về phát triển giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng vẫn ngày càng lớn. Một số vấn đề liên quan đến lợi ích thiết thân của quần chúng nhân dân vẫn chưa được giải quyết căn bản. Bảo hiểm xã hội, giáo dục, y tế, phân phối thu nhập, an ninh trật tự xã hội v.v... còn tồn tại rất nhiều vấn đề chờ được giải quyết. Hoạt động thị trường chưa đi vào nền nếp, quản lý thị trường và chấp hành luật pháp thị trường yếu kém, hệ thống bảo đảm sự tin cậy trong xã hội chưa kiện toàn. Những vụ vi phạm an toàn thực phẩm và sự cố lao động nghiêm trọng xảy ra liên tiếp, gây tổn thất lớn về tính mạng và tài sản của quần chúng nhân dân...”. Chính phủ Trung Quốc cũng đã thừa nhận: “Trong năm qua, công tác cải cách và xây dựng chính quyền đã thu được những thành tích mới, nhưng còn khoảng cách rất xa so với mong đợi của nhân dân. Việc chuyển đổi chức năng của chính quyền vẫn chưa hoàn thành, hiệu quả hành chính chưa cao, tệ phô trương

hình thức, chủ nghĩa quan liêu vẫn còn tương đối bức xúc, tại một số địa phương, bộ ngành, và lĩnh vực, hiện tượng tham nhũng tương đối nghiêm trọng⁽⁵⁾.

II. QUAN HỆ ĐỐI NGOẠI

Năm 2008, hoạt động đối ngoại của Trung Quốc diễn ra dồn dập và thu được những thành tựu đáng kể. Những hoạt động đó chủ yếu được triển khai nhằm phục vụ Olympic Bắc Kinh, xây dựng hình tượng Trung Quốc trên thế giới, nhằm hợp tác quốc tế đối phó với tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

Chính sách đối ngoại của Trung Quốc năm 2008 được xác định trong kỳ họp đầu tiên của Quốc hội Trung Quốc khóa XI (từ 5-3-2008): "... gương cao ngọn cờ hòa bình, phát triển, hợp tác, kiên trì chính sách ngoại giao hòa bình, độc lập tự chủ, kiên trì con đường phát triển một cách hòa bình, kiên trì chiến lược mở cửa cùng có lợi, cùng thắng, thúc đẩy xây dựng một thế giới hài hòa, hòa bình lâu dài, và cùng chung thịnh vượng. Ra sức phát triển quan hệ với các nước phát triển, phát triển toàn diện theo chiều sâu quan hệ hữu nghị thân thiện với các nước xung quanh, ra sức tăng cường đoàn kết hợp tác với các nước đang phát triển, tích cực triển khai ngoại giao đa phương, thúc đẩy việc giải quyết thỏa đáng các "điểm nóng" và các vấn đề toàn cầu, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công dân Trung Quốc ở hải ngoại. Chính phủ và nhân dân Trung Quốc mong muốn cùng các nước chia sẻ thời cơ phát triển, đối phó rủi ro thử thách, phấn đấu cho

sự nghiệp cao cả hòa bình và phát triển của nhân loại"⁽⁶⁾.

Chính sách đối ngoại đó thể hiện đường lối ngoại giao nước lớn "có trách nhiệm" của Trung Quốc trong những năm cuối thế kỷ trước và đầu thế kỷ XXI.

Trong chính sách đối ngoại của Trung Quốc năm 2008, quan hệ Trung - Mỹ vẫn được đặt ở vị trí ưu tiên hàng đầu. Năm 2008 là năm cuối của Tổng thống W.G.Bush, quan hệ Trung - Mỹ vẫn tiếp tục đi vào thế ổn định tương đối, các cuộc "đối thoại chiến lược" và "đối thoại kinh tế chiến lược" diễn ra suôn sẻ, thể hiện ý đồ của hai bên không để những bất đồng ảnh hưởng tới mặt hợp tác, mặc dầu những vấn đề cụ thể trong cọ xát thương mại, như vấn đề tỷ giá hối đoái giữa đồng NDT và đồng USD, vấn đề bình thường hóa quan hệ quân sự vẫn chưa đạt tới đồng thuận. Trong vấn đề Đài Loan, Trung Quốc và Mỹ đều phản đối những động thái quá khích của chính quyền Trần Thủy Biển gây căng thẳng trong "quan hệ hai bờ", tạo bối cảnh bên ngoài cho Quốc dân đảng thắng cử, trở lại nắm quyền vào đầu năm 2008, mặc dầu hai bên vẫn bất đồng trong vấn đề Mỹ cung cấp vũ khí cho Đài Loan.

Theo tài liệu của Trung Quốc, năm 2008 kim ngạch thương mại Trung - Mỹ đạt 302,1 tỷ USD. Theo tài liệu của phía Mỹ, từ tháng 1 đến tháng 10-2008 Mỹ đã thâm hụt 233 tỷ USD trong cán cân thương mại với Trung Quốc. Hiện nay hai nền kinh tế Trung - Mỹ đã gắn liền

nhau: Mỹ là bạn hàng lớn thứ nhất của Trung Quốc, Trung Quốc là bạn hàng lớn thứ hai của Mỹ. Tính đến cuối năm 2008 Mỹ đã đầu tư vào Trung Quốc gần 60 tỷ USD, trong khi Trung Quốc đã mua khoảng 700 tỷ USD trái phiếu chính phủ Mỹ và vẫn tiếp tục mua, mặc dầu phía Trung Quốc vẫn lo ngại về độ an toàn, và mặc dầu cục dự trữ liên bang Mỹ tiếp tục hạ lãi suất xuống gần bằng 0%. Lý do rất đơn giản: sự phục hồi kinh tế Mỹ sẽ tạo điều kiện mở rộng thị trường xuất khẩu của Trung Quốc. Nhiều học giả Trung Quốc và Mỹ cho rằng quan hệ Trung - Mỹ dưới chính quyền B. Obama sẽ không thay đổi đáng kể về phương diện chính trị, ngoại giao, nhưng phía Mỹ sẽ “ép Trung Quốc nhiều hơn trong kinh tế - thương mại..., tranh chấp thương mại Trung - Mỹ có nhiều khả năng sẽ gia tăng”⁽⁷⁾. Trung Quốc vẫn “ứng xử quan hệ Trung - Mỹ từ tầm cao chiến lược”⁽⁸⁾, kết hợp hợp tác và cạnh tranh một cách khôn khéo, thận trọng.

Quan hệ Trung Quốc - EU đầu năm 2008 có phần xuống cấp do nhiều nguyên nhân, trong đó có việc EU đề cập nhiều tới vấn đề là nhân quyền ở Trung Quốc, nhất là vấn đề Tây Tạng, và hành trình rước đuốc Olympic gặp trắc trở tại thủ đô một số nước châu Âu. EU kiện lên WTO về việc Chính phủ Trung Quốc trợ giá quá nhiều cho xuất khẩu. Còn Trung Quốc thì phê phán chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch của EU. Nhưng cuối năm hoạt động giao lưu hợp tác giữa hai bên đã diễn ra liên tiếp do yêu cầu phối hợp đối

phó với khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Tại Hội nghị thượng đỉnh ASEM (Bắc Kinh, 24-25/10/2008) Tổng thống Pháp Sarkozy kêu gọi Trung Quốc ủng hộ lập trường của EU trong việc tái lập trật tự tài chính thế giới. Trong phát biểu của mình, Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào và Thủ tướng Ôn Gia Bảo đã tuyên bố ủng hộ “Chủ trương của Cộng đồng quốc tế” phối hợp hành động ngăn chặn khủng hoảng, thay đổi trật tự kinh tế - tài chính thế giới.

Quan hệ Trung Quốc - Nhật Bản năm 2008 tiếp tục phát triển theo hướng bình thường hóa bắt đầu từ tháng 9-2006 và có bước phát triển mới qua chuyến thăm Nhật của Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào tháng 5-2008. Nhân chuyến thăm này, hai bên đã ra “Tuyên bố chung Trung - Nhật về việc thúc đẩy toàn diện quan hệ chiến lược cùng có lợi”. Bản tuyên bố chung này được coi là văn kiện thứ tư” mang ý nghĩa lịch sử trong quan hệ Trung - Nhật sau “ba văn kiện quan trọng” ký kết vào các năm 1972, 1978, 1998. Chuyến thăm Nhật của Chủ tịch Trung Quốc Hồ Cẩm Đào được dư luận hai nước đánh giá là “chuyến thăm lịch sử”. Thông cáo báo chí cũng đã đề cập tới quan hệ hợp tác giữa hai nước trong nhiều lĩnh vực. Sau chuyến thăm, quan hệ Trung - Nhật có những tiến triển mới, đặc biệt là Trung Quốc đồng ý về nguyên tắc để Nhật Bản tham gia khai thác chung dầu khí ở mỏ Xuân Hiếu.

Tháng 9-2008, nội các Nhật Bản có sự thay đổi. Thủ tướng Fukuda, người được

dư luận đánh giá là thân Trung Quốc đã từ chức, ông Taro Aso, chính khách được dư luận đánh giá là cứng rắn trong chính sách đối với Trung Quốc đã được bầu làm Thủ tướng mới. Tuy nhiên, quan hệ Trung - Nhật đã không vì thế mà xấu đi, mà còn có bước phát triển mới, thể hiện trong cuộc gặp giữa Thủ tướng Nhật Taro Aso, Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo và Tổng thống Hàn Quốc Lee Myung-bak ngày 12-12-2008 tại Nhật Bản và Bản Tuyên bố chung về hợp tác kinh tế đã được ký kết, một tín hiệu cho thấy ba nền kinh tế lớn của Đông Á đã xích lại gần nhau hơn.

Quan hệ giữa Trung Quốc với “các nước xung quanh”, chủ yếu là với Nga và các nước Trung Á, với ASEAN, với Ấn Độ, Pakistan và các nước Nam Á khác đều có những tiến triển nhất định.

Tháng 5-2008, tân Tổng thống Nga Dmitry Medvedev đã chọn Cadăctan và Trung Quốc để tiến hành chuyến công du nước ngoài đầu tiên của mình. Điều đó chứng tỏ Nga và Trung Quốc đang xích lại gần nhau, cùng chia sẻ sự lo ngại Mỹ tăng cường ảnh hưởng tại khu vực Trung Á và hoạt động của các thế lực ly khai tại đây. Trung Quốc và Nga vừa là đối tác hợp tác vừa là đối thủ cạnh tranh tại khu vực Trung Á, về ảnh hưởng chính trị cũng như về lợi ích kinh tế. Các nước Trung Á muốn tăng cường quan hệ với Trung Quốc để giảm bớt sự phụ thuộc vào Nga. Cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu dẫn đến giá dầu mỏ

giảm mạnh đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế Nga, và đó là dịp để Trung Quốc tranh thủ khai thác nguồn năng lượng từ Nga và các nước Trung Á. Ngày 19-2-2009, Trung Quốc và Nga vừa ký kết thỏa thuận, theo đó Nga sẽ cung cấp cho Trung Quốc 15 triệu tấn dầu mỏ mỗi năm (trung bình 300.000thùng/ngày) trong thời gian 20 năm. Đổi lại, Ngân hàng Phát triển nhà nước Trung Quốc sẽ đầu tư cho vay khoản tiền 25 tỷ USD cho Công ty khai thác dầu quốc doanh Rosneft (15 tỷ USD) và Công ty lắp đặt đường ống Transneft của Nga (10 tỷ USD). Số tiền nợ đó sẽ trừ dần bằng dầu mỏ.

- Hoạt động đối ngoại của Trung Quốc đối với khu vực Đông Nam Á trong năm 2008 chủ yếu là thúc đẩy “Hợp tác kinh tế vịnh Bắc Bộ mở rộng” giữa Trung Quốc và các nước ASEAN. Tháng 2-2008 Chính phủ Trung Quốc đã phê duyệt “Quy hoạch phát triển khu kinh tế Vịnh Bắc Bộ Quảng Tây”. Thành phố Bắc Hải được coi là vị trí “đầu rồng” của khu kinh tế này. Ngày 30-7-2008 “Diễn đàn hợp tác kinh tế Vịnh Bắc Bộ mở rộng” đã khai mạc tại Bắc Hải. Đây là lần thứ 3 Trung Quốc tổ chức diễn đàn này. So với hai lần trước, tham gia tổ chức lần này còn có Ủy ban Phát triển và Cải cách nhà nước Trung Quốc, Tổng cục Hải quan Trung Quốc và chính quyền tỉnh Hải Nam, chứng tỏ sự quan tâm của Trung Quốc đối với hoạt động hợp tác này, (năm 2007 trong tổng kim ngạch

thương mại Trung Quốc - ASEAN đạt hơn 202 tỷ USD, trong đó hơn 164,6 tỷ là kim ngạch thương mại giữa Trung Quốc với 6 nước ven "Vịnh Bắc Bộ mở rộng", chiếm tỷ lệ 81,3%). Tại diễn đàn lần này, phía Trung Quốc đã đưa ra nhiều kiến nghị cụ thể nhằm thúc đẩy tiến trình hợp tác. Nhìn chung, quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại Trung Quốc - ASEAN năm 2008 có bước phát triển mới, trong khi vấn đề tranh chấp chủ quyền đối với Biển Đông vẫn bế tắc, vẫn là mối lo ngại đối với hòa bình ổn định trong khu vực.

Hiệp định hợp tác nghiên cứu địa chấn tại một số vùng cùng thỏa thuận trên Biển Đông giữa Trung Quốc - Việt Nam - và Philippin đã kết thúc từ tháng 7-2008.

Quan hệ thương mại Trung - Việt năm 2008 đã tăng đột biến tới 21 tỷ USD, nhưng Việt Nam nhập siêu quá lớn. Sự kiện quan trọng trong quan hệ Trung - Việt năm 2008 là đã cơ bản hoàn thành việc phân giới cắm mốc biên giới trên bộ theo Hiệp định đã ký kết năm 1999 và thỏa thuận của lãnh đạo hai nước mấy năm gần đây, tạo điều kiện để xây dựng đường biên giới hòa bình hữu nghị và hợp tác phát triển.

Tình hình khu vực Nam Á trong năm 2008 có nhiều diễn biến phức tạp do cuộc chiến chống Taliban của Mỹ và liên quân, thay đổi trên chính trường Pakistan và Nêpan. Quan hệ giữa Trung Quốc và Ấn Độ vẫn không có tiến triển

đáng kể. Đàm phán giải quyết vấn đề biên giới Trung - ấn đã có sự chỉ đạo về nguyên tắc chính trị theo thỏa thuận của lãnh đạo hai nước, nhưng quá trình đàm phán vẫn bế tắc. Mặc dầu chính trường Pakixtan đã thay đổi, Pakistan vẫn là đối tác thân cận nhất của Trung Quốc ở khu vực Nam Á.

Quan hệ giữa Trung Quốc với các nước Trung Đông, châu Phi và Mỹ La tinh trong năm 2008 có bước phát triển mới.

Các nước Ảrập hiện là đối tác thương mại lớn thứ 8 của Trung Quốc và 50% lượng dầu mỏ nhập khẩu của Trung Quốc hiện nay là từ Trung Đông (theo dự báo của IAEA, đến năm 2015 sẽ lên tới 70%). Trong năm qua, Trung Quốc đã tích cực tăng cường quan hệ song phương và tham gia hoạt động đa phương tại khu vực Trung - Đông, nhất là vấn đề hạt nhân của Iran và xung đột Israel - Palestine.

Châu Phi vốn là thị trường của châu Âu, Mỹ, Nga và Trung Quốc tới sau. Nhưng hiện nay Trung Quốc đang phát huy lợi thế kinh tế - thương mại, chính trị, để xâm nhập thị trường cung cấp năng lượng và tiêu thụ hàng hóa, phát huy ảnh hưởng chính trị ở châu Phi. Kim ngạch thương mại Trung Quốc - châu Phi đang được dự kiến đạt tới 100 tỷ USD vào năm 2010. Hiện nay châu Phi cung cấp khoảng 30% lượng dầu nhập khẩu của Trung Quốc, và đầu tư trực tiếp của Trung Quốc vào Châu Phi

đã lên tới 6,6 tỷ USD. Trung tuần tháng 2-2009 vừa qua, chủ tịch Hồ Cẩm Đào đã tiến hành chuyến thăm 5 nước Ả-rập Xêút, Mali, Xê-nê-gan, Tán-dania, và Mô-rì-xơ nhằm tăng cường “quan hệ đối tác chiến lược kiểu mới” giữa Trung Quốc và các nước này. Nhân chuyến thăm này Trung Quốc đòi ký với 5 nước trên 20 văn kiện hợp tác kinh tế - thương mại, đầu tư, năng lượng...

Các nước Mỹ Latinh vốn là sân sau của Mỹ. Trong mấy năm qua, cùng với quá trình các nước Mỹ Latinh tìm cách giảm bớt ảnh hưởng của Mỹ, là quá trình Trung Quốc tăng cường quan hệ với các nước này về kinh tế - thương mại và cả trong các lĩnh vực chính trị - an ninh và văn hóa. Vê-nê-zuê-la là quốc gia cung cấp nguồn dầu mỏ cho Trung Quốc nhiều nhất trong số các nước Mỹ Latinh. Chilê là quốc gia đầu tiên ở Mỹ Latinh thiết lập quan hệ mậu dịch tự do với Trung Quốc. Vê-nê-zuê-la hiện cung cấp dầu mỏ với số lượng 350.000 thùng/ngày cho Trung Quốc, và theo hiệp định mới ký kết gần đây, từ năm 2015 sẽ là 1 triệu thùng/ngày. Trung Quốc đã có quan hệ hợp tác quân sự với 18 nước Mỹ Latinh. Tháng 11-2008 vừa qua, Phó Chủ tịch Quân ủy Trung ương Trung Quốc Từ Tái Hậu đã tới thăm 3 nước Mỹ Latinh là Vê-nê-zuê-la, Chilê và Braxin. Cuối tháng 12-2008, “Học viện Khổng Tử truyền hình Hoàng Hà” (thành phố Thái Nguyên, Trung Quốc) cũng đã thử phát sóng phổ biến Hán ngữ, văn hóa Trung Hoa, phủ sóng tới cả khu vực Mỹ Latinh.

Trong năm 2008, Trung Quốc đã tích cực tham gia các hoạt động ngoại giao đa phương, các công việc quốc tế, đặc biệt trong việc giải quyết các “điểm nóng” tại khu vực và trên thế giới.

Trong năm 2008, Trung Quốc tiếp tục đóng vai trò tích cực trong “đàm phán 6 bên” về vấn đề hạt nhân Bắc Triều Tiên, ngay cả sau khi CHDCND Triều Tiên tuyên bố khởi động lại nhà máy hạt nhân. Trung Quốc cũng đã tham gia vào các hoạt động quốc tế xung quanh vấn đề hạt nhân ở Iran, thực hiện nghĩa vụ đã ký kết trong Hiệp định cấm phổ biến vũ khí hạt nhân, đồng thời chủ trương tôn trọng quyền phát triển công nghệ hạt nhân phục vụ mục tiêu hòa bình. Iran là nguồn cung cấp dầu mỏ quan trọng hàng đầu của Trung Quốc ở Trung Đông.

Mấy năm gần đây Trung Quốc đã tích cực tham gia các hoạt động an ninh đa phương, nhằm tạo hình ảnh và vị thế “nước lớn có trách nhiệm” trên thế giới. Thời gian gần đây, Trung Quốc đã cử lực lượng tới “hỗ trợ duy trì hòa bình” ở Dafur (Sudan), phái tàu chiến tham gia chống hải tặc ở vùng biển Somali vừa để bảo vệ tàu biển của Trung Quốc (và của Đài Loan) vừa để hải quân Trung Quốc có dịp tập dượt hoạt động ở những vùng biển xa. Năm 2000 Trung Quốc mới có khoảng 100 binh sĩ tham gia lực lượng duy trì hòa bình của Liên hợp quốc, thì đến cuối năm 2008 số binh sĩ này đã lên tới khoảng 2.000, đứng thứ 14 trong số

các nước đóng góp cho các chiến dịch duy trì hòa bình của Liên hợp quốc, trong đó 3-4 lực lượng tham gia của Trung Quốc được triển khai tại các nước Châu Phi (Sudan, Dân chủ Công-gô, Liberia, v.v...).

III. TRIỂN VỌNG NĂM 2009

Triển vọng tình hình Trung Quốc năm 2009 phụ thuộc vào nhiều nhân tố trong nước và quốc tế. Trong nước: phụ thuộc vào việc mở rộng nội nhu, tạo ra nhiều việc làm; quốc tế: diễn biến của cơn khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, chủ yếu ở Mỹ, EU, và Nhật Bản, những đối tác chủ yếu của Trung Quốc.

Với khoản tiền kích cầu trọn gói 586 tỷ USD (trong hai năm 2009 và 2010) và có thể có những gói kích cầu tiếp theo, chắc chắn Trung Quốc sẽ tăng mạnh mức chi tiêu công, nhất là dùng vào xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội. Nhưng mức tăng tiêu dùng của cư dân thì tương đối hạn chế. Bình thường, mức chi tiêu của cư dân Trung Quốc chỉ chiếm khoảng 40% GDP, so với khoảng 65% ở các nước phát triển. Thị trường tiêu thụ trong nước chắc chắn sẽ tăng, nhưng khó có thể bù lại được sự sụt giảm của thị trường xuất khẩu, nếu không có sự điều tiết hợp lý và kịp thời giữa sản xuất và tiêu thụ thì sẽ dẫn đến xu thế thiếu phát. Chỉ số tiêu dùng tháng giêng và tháng 2-2009 giảm mạnh (dưới 2%) đã thể hiện xu thế đó. Hiện Trung Quốc có khoảng 24 triệu lao động

thành phố không có việc làm (số sinh viên và nghiên cứu sinh tốt nghiệp trong năm nay khoảng 6 triệu); trong số 20 triệu "nông dân công" mất việc làm ở thành phố thời gian vừa qua, nay còn hơn 10 triệu chưa có việc làm mới. Số người thất nghiệp (ở thành phố) trong năm nay có khả năng sẽ tăng thêm cùng với quá trình đóng cửa hoặc giảm quy mô sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp do tác động của khủng hoảng tài chính toàn cầu. Trong khi đó, mục tiêu phấn đấu năm 2009 cũng chỉ là tạo được việc làm mới cho khoảng 9 triệu người.

Tình hình kinh tế - xã hội Trung Quốc năm 2009 còn tùy thuộc rất nhiều vào diễn biến của cơn khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu hiện nay chưa thấy "đáy", và còn tồn tại nhiều nhân tố chưa thể xác định. Cho dù nền kinh tế Mỹ, châu Âu, và Nhật Bản có thể kết thúc tụt giảm vào cuối năm nay và bắt đầu phục hồi vào đầu năm sau, thì tác động tiêu cực của các nền kinh tế đó trong năm 2009, nhất là trong xu thế "chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch" đang quay lại ở Mỹ. Đúng như dự báo của Chính phủ Trung Quốc, năm 2009 sẽ là "một năm khó khăn nhất về phát triển kinh tế kể từ khi bước sang thế kỷ XXI". Tuy nhiên, trong cái khó có cái may, trong điều kiện khủng hoảng tài chính toàn cầu, Trung Quốc lại có thể thu lợi trong nhập khẩu, nhất là nhập khẩu dầu mỏ và công nghệ; đẩy nhanh quá trình điều chỉnh kết cấu kinh tế và phương thức

phát triển kinh tế, nhất là tăng tính hướng nội của nền kinh tế có lợi cho phát triển bền vững.

Khó khăn của Trung Quốc trong năm nay đúng là “khó khăn trên bước đường trưởng thành”. Trong lịch sử 60 năm của nước CHND Trung Hoa, cũng như riêng trong 30 năm cải cách, phát triển, tình hình kinh tế - xã hội Trung Quốc đã có những thời kỳ khó khăn gấp nhiều lần hiện nay. Hiện nay mặc dầu khó khăn, nhưng Trung Quốc vẫn trong xu thế chung là một nền kinh tế đã trỗi dậy, một quốc gia có vị thế mạnh trên trường quốc tế. Dưới sự lãnh đạo và quản lý của một ban lãnh đạo Đảng và Nhà nước có bản lĩnh và trách nhiệm, với tinh thần “đại phục hưng dân tộc Trung Hoa” của hơn 1,3 tỷ dân trong nước và kiều dân hải ngoại, với lợi thế của thể chế kinh tế và thể chế chính trị XHCN, Trung Quốc có khả năng sẽ khắc phục khó khăn, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, bảo đảm cho nền kinh tế vượt qua giai đoạn khó khăn nhất trước ngày kỷ niệm 60 năm thành lập nước CHND Trung Hoa (1/10/1949-1/10/2009), chuyển dần sang giai đoạn phục hồi và phát triển mới.

Cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế thế giới hiện nay chắc chắn sẽ tác động lớn tới so sánh lực lượng giữa các cường quốc, tới trật tự kinh tế - chính trị quốc tế. G7 hay G8 đã không thể quyết định những vấn đề quan trọng của kinh tế - thương mại quốc tế nếu không có sự đồng thuận của G20. Nhìn

chung trên cục diện quốc tế, vị thế của Trung Quốc sẽ được nâng cao một bước.

Ở Đông Á, Trung Quốc vượt Nhật Bản về tổng lượng kinh tế để trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới (sau Mỹ) chỉ còn là một thời gian rất ngắn (Năm 2008 GDP Trung Quốc đạt khoảng 4.420 tỷ USD, GDP Nhật Bản đạt 4.680 tỷ USD). Trong khi tăng cường quan hệ hợp tác, cuộc cạnh tranh vị thế khu vực giữa Trung Quốc với Nhật Bản và vị thế quốc tế giữa Trung Quốc với Mỹ sẽ có những diễn biến phức tạp có thể ảnh hưởng tới tình hình khu vực và quốc tế.



CHÚ THÍCH:

(1) GDP Trung Quốc năm 2007 trước kia công bố tăng 11,4%, gần đây cải chính tăng 13%.

(2) Cục trưởng Cục Thống kê nhà nước Trung Quốc Mã Kiến Đường công bố ngày 22-, do Thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày tại Kỳ họp thứ 2 Quốc hội Trung Quốc khóa XI, ngày 5-3-2009.

(5) “Báo cáo công tác của Chính phủ”. Tài liệu đã dẫn.

(6) “Báo cáo công tác của Chính phủ” do Thủ tướng Ôn Gia Bảo trình bày tại Kỳ họp thứ nhất Quốc hội Trung Quốc khóa XI ngày 5-3-2008. Mạng Trung Quốc 5-3-2008.

(7) Báo Thái Dương (Hongkong) 17-2-2009.

(8) Doãn Thừa Đức: *Xử lý quan hệ quốc tế từ tầm cao chiến lược*. Tạp chí Các vấn đề quốc tế (Trung Quốc) số 1-2009.